BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

NGUYỄN VĂN TRỌNG

NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN HOA KỲ

Chuyên ngành: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
Mã số: 60.58.20

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ KỸ THUẬT

Đà Nẵng - Năm 2014

Công trình được hoàn thành tại

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. NGUYỄN ĐÌNH THÁM

Phản biện 1: TS. LÊ KHÁNH TOÀN

Phản biện 2: TS. TRẦN ĐÌNH QUẢNG

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ kỹ thuật họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 26 tháng 6 năm 2014.

** Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hiện nay ở hầu hết các thành phố lớn trong cả nước đã và đang trong quá trình xây dựng công trình ngày một nhiều với quy mô ngày càng lớn hơn, đặc biệt trong những năm gần đây các công ty cổ phần xây dựng đã đầu tư hàng nghìn tỷ đồng để xây dựng cở hạ tầng kỹ thuật. trong môi trường cạnh tranh quyết liệt, người chiến thắng trong ‘’thương trường’’ này là người có khả năng thích ứng nhanh và nắm bắt đươc các công nghệ tiên tiến trong nước cũng như các công nghệ thi công hiện đại trên thế giới, một trong những chìa khóa thành công là chất lượng và quản lý chất lượng đã trở thành một nhân tố chủ yếu trong chính sách kinh tế của nhiều công ty cổ phần xây dựng gần đây, do khoa học kỹ thuật phát triển vì vậy mà chu trình sản xuất đã được rút ngắn, chất lượng sản phẩm được nâng cao, nhu cầu của người tiêu dùng luôn luôn thay đổi, họ đòi hỏi hàng hoá phải có chất lượng phù hợp. Chính vì vậy mà cuộc cạnh tranh về chất lượng sẽ thay thế cuộc cạnh tranh giá cả.

Nâng cao chất lượng công trình là một trong những biện pháp giúp cho chi nhánh nâng cao khả năng cạnh tranh của mình, Bên cạnh đó vẫn còn những tồn tại, hạn chế trong quản lý chất lượng. Chính vì thế em quyết định chọn đề tài ***Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình dân dụng tại công ty cổ phần HOAKỲ*** đây là vấn đề mà đề tài này sẽ đi vào phân tích và đưa ra các biện pháp cải tiến quản lý chất lượng công trình và tránh sai xót nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Nhằm nâng cao quản lý chất lượng tại các công ty cổ phần xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp

3. Phương pháp nghiên cứu

Kết hợp giữa lý thuyết và thực tế, nghiên cứu lý thuyết về quản lý chất lượng công trình xây dựng, lý thuyết, phân tích, đánh giá những tài liệu liên quan đến quá trình quản lý chất lượng những dự án dân dụng.

4. Nội dung nghiên cứu của đề tài

Ngoài phần: mở đầu

Tính cấp thiết của đề tài

Phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thể hiện trong các chương và các phần như sau :

CHƯƠNG 1 : THỰC TRẠNG VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG "HOAKỲ"

CHƯƠNG 2 : CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

CHƯƠNG 3 : NHỮNG ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN ĐỂ NÂNG CAO CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CỦA CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG HOA KỲ

KẾT LUẬN VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO.

CHƯƠNG 1
THỰC TRẠNG VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HOA KỲ

1.1. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

1.1.1. Giới thiệu về công ty

- Tên chính thức: **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG HOA KỲ**

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH hai thành viên trở lên

- Địa chỉ: thôn an lão – xã Vĩnh Thịnh – huyện Vĩnh Tường – Tỉnh Vĩnh Phúc

Công ty có tổng số cán bộ công nhân viên là 51 người trình độ chuyên môn, Số cán bộ có trình độ đại học là 30 người, chiếm 58,8%; cán bộ có trình độ cao đẳng có 7người, chiếm 13,7%, trung cấp là 14 người, chiếm 27,4% và lao động phổ thông.

* công nhân xây lắp của công ty hiện tại là 75người

1.1.2. Chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của công ty trong các lĩnh vực

*** Chức năng, nhiệm vụ của công ty:**

- Xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, Thiết kế các công trình giao thông, Giám sát thi công các công trình cầu, đường bộ….

*** phạm vi hoạt động của công ty**: Chi nhánh hoạt động trên cả nước, địa bàn chính là khu vực phía bắc.

1.1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty

Công ty được tổ chức theo mô hình quản lý gồm có Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc, phòng chuyên môn, Xí nghiệp và các Đội xây dựng trực thuộc.

Chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận:

* Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc kỹ thuật, Phó Tổng giám đốc kinh doanh, Phòng kỹ thuật, Phòng Tổ chức lao động, Phòng Quản lý dự án, Phòng tài chính kết toán, Ban ISO, Phòng hành chính nhân sự, Phòng Kế hoạch, Phòng Kinh doanh, Phòng cung ứng vật tư, Ban điều hành công trường, Các đơn vị trực thuộc

1.1.4. Tình hình các công trình xây dựng mà công ty đã và đang thực hiện

Các công trình mà công ty đã và đang thực hiện từ năm 2008-2013 như sau:

Trung tâm văn hóa xã Thượng Trưng C 2.468 **tỷ VNĐ,** Khách sạn Việt Anh 6.536 **tỷ VNĐ,** Sàn giao dịch việc làm tỉnh Vĩnh Phúc **1,0 tỷ VNĐ…**

khối lượng sản phẩm chủ yếu năm 2012-2013 ta có nhận xét sau: Năm 2012 mức độ hoàn thành các công trình xây dựng tương đối tốt, là năm kinh tế khó khăn nên kế hoạch đặt ra cho các công trình xây dựng dân dụng kế hoạch thực hiện đạt 68,53% khối lượng công việc.

1.2. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CỦA CÔNG TY

1.2.1. Tình hình quản lý chất lượng các công trình trong khâu Khảo sát

Công ty đã giao nhiệm vụ này cho tổ chuyên trách khảo sát, dưới sự chỉ đạo của công ty

1.2.2. Tình hình quản lý chất lượng các công trình trong khâu thiết kế

Mặc dù là công ty trẻ nhưng công ty vẫn giữ được uy tín đối với các khách hàng truyền thống. Một số cán bộ thiết kế đang từng

bức chuyên sâu về thiết kế nhà cao tầng, để lại dấu ấn sản phẩm đặc trưng của đơn vị mình.Quy trình kiểm soát Thiết kế được thực hiện như

1.2.3. Tình hình quản lý chất lượng các công trình trong khâu nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu là yếu tố chính tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất, cấu thành sản phẩm. Chất lượng sản phẩm cao hay thấp phụ thuộc trực tiếp vào chất lượng nguyên vật liệu đầu vào. Quản lý chất nguyên vật liệu chủ là các nguyên vật liệu sau:

1. Xi măng:

2. Cốt liệu: Cốt liệu hạt mịn, Cốt liệu thô

3. Nước

4. Thép

5 Gạch

6. Gỗ

7. Kínk

8. Nhôm

1.2.4. Tình hình quản lý chất lượng các công trình trong khâu thi công xây lắp

là khâu tổng hợp nhiều hoạt động, và rất nhiều công đoạn có thể gói gọn gồm những khâu chủ đạo như sau: chuẩn bị thi công, thi công công trình, và nghiệm thu, kiểm tra công trình.

*** Tiếp nhận hồ sơ:**

*** Chuẩn bị các điều kiện thi công:**

*** Lập kế hoạch chất lượng:**

*** Xây dựng biện pháp thi công**

*** Thi công dự án:** ***Tổ chức thực hiện, Thực hiên***

*** Kiểm tra,nghiệm thu trong qua trình thi công:**

*** Tổng nghiệm thu bàn giao:** Sau khi thi công xong thì tất cả những thành viên chủ chốt trong quá trình thi công tham gia nghiệm thu bàn giao công trình.

1.2.5. Tình hình về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý chất lượng của công ty

Việc hình thành và phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty đã đạt được nhiều kết quả tốt...

Mô hình hoạt động của công ty rất năng động và có tính linh hoạt cao, khi có dự án thì ban lãnh đạo công ty thành lập Ban điều hành công trường

1.2.6. Tình hình áp dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao chất lượng các công trình

Công nghệ là một phần rất quan trọng trong quá trình thi công, quyết định rất lớn đến tiến độ thi công và chất lượng công trình.

Tuy nhiên, thiết bị của công ty chủ yêu là các thiết bị cũng đã lâu, công ty chưa thực sự quan tâm đến đầu tư cho máy móc thiết bị vì thế mà ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng sản phẩm.

1.3. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN HẠN CHẾ CỦA CÔNG TY TRONG THỜI GIAN QUA

1.3.1. Những thuận lợi

** Phía cơ quan lãnh đạo tỉnh:*

- Ngành Xây dựng đã dần đi vào nề nếp. tạo điều kiện để hoạt động xây dựng phát triển lành mạnh đúng hướng, đúng pháp luật. Nâng cao nhận thức cho tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí tầm quan trọng, lợi ích của các dự án xây dựng. cùng nhau tháo gỡ những khó khăn cho doanh nghiệp.

** Phía công ty:*

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo tỉnh là niềm vinh dự của công ty, tạo niềm tin, uy tín là nguồn động viên tinh thần cho ban

lãnh đạo công ty. Cơ cấu tổ chức đã dần ổn định, môi trường làm việc có khả năng thăng tiến, chế độ đãi ngộ được quan tâm đúng mức tạo điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, nhân viên tham gia quản lý chất lượng đang trẻ hóa, đó là nguồn lực lượng lao động trẻ, năng động, nhiệt tình, sáng tạo.

1.3.2. Những khó khăn

** Phía thủ tục hành chính của nhà nước:*

- Công tác hướng dẫn các Nghị định, Thông tư về quản lý xây dựng, Bộ luôn có sự thay đổi về chính sách trong hoạt động xây dựng, do vậy thực hiện rất khó khăn, khi giải quyết, tháo gỡ khó khăn còn chưa kịp thời cho các doanh nghiệp đang hoạt động xây dựng.

** Phía công ty:*

- Một số công nhân viên chưa ý thức tầm quan trọng việc nâng cao chất lượng công trình, Một số cán bộ có tuổi đời quá trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong công tác quản lý chất lượng nên khả năng xử lý thiếu quyết đoán, lúng túng chưa hiệu quả, Nhận thức của lãnh đạo: bị chi phối bởi các yếu tố ngoại cảnh, Một số máy móc thiết bị cũ, lạc hậu

1.4. TỔNG QUAN KINH NGHIỆM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CỦA MỘT SỐ NƯỚC

1.4.1. Nhật Bản

Coi trọng công tác quản lý thi công

Chế độ bảo trì nghiêm ngặt

1.4.2. Cộng hòa Pháp

1.4.3. Hoa Kỳ

1.4.4. Liên bang Nga

1.4.5. Trung Quốc

Như vậy thông qua kinh nghiệp quản lý chất lượng công trình

của một số nước ta thấy đa số cơ quan, tổ chức giám sát là những đơn vị độc lập, có thể cơ quan này do nhà nước quản lý, hoặc cơ quan này được chứng nhận của chính phủ trong công tác quản lý chất lượng. Quản lý chất lượng của Mỹ lại ưu ái giám sát là khách hàng, là bên thứ hai chấp nhận chất lượng sản phẩm. Còn bên thứ ba là bên đánh giá độc lập. Là một cách quản lý đơn giản nhưng rất hiệu quả.

1.5. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TẠI MỘT SỐ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG MÀ CÔNG TY ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

Để tạo uy tín và thương hiệu cho công ty yêu cầu đầu tiên đặt ra là chất lượng công trình, tuân theo quy trình của nhà nước. Hầu hết các công trình xây dựng đều thực hiện theo một quy trình nhất định từ khâu khảo sát đến khâu thiết kế thi công công trình...

Để phân tích thực trạng quản lý chất lượng tại một số công trình xây dựng mà công ty đã và đang thực hiện ta phân tích thông qua các khâu sau:

1.5.1. Quản lý chất lượng trong khâu khảo sát

Trong hoạt động xây dựng, công tác khảo sát giúp ích cho thiết kế chọn lựa giải pháp móng cùng các hạng mục khác hợp lý về mặt kinh tế và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Nếu khảo sát không đầy đủ thông tin hay chất lượng thấp sẽ dẫn đến việc thiết kế không chính xác, thiếu độ tin cậy, thậm chí có sự cố xảy ra trong quá trình thi công. Bên cạnh các công trình mà công ty đã làm được xong các đơn vị, các nhóm, cá nhân vẫn còn nhiều thiếu sót, không đạt yêu cầu...

1.5.2. Quản lý chất lượng trong khâu thiết kế

Đây là khâu phức tạp đòi hỏi phải có sự tính toán cũng như tuân theo một quy trình nhất định. Mặc dù vậy bên cạnh nhưng sản phẩm tốt vẫn còn những hồ sơ thiết kế chất lượng chưa đạt yêu cầu, thể hiện ở những sai sót như: Các bản vẽ kiến trúc và kết cấu không

khớp, chủ nhiệm thiết kế đảm nhận tới 3 - 4 công trình cùng lúc, Giải pháp thiết kế đưa ra không phù hợp, đội ngũ kỹ sư còn yếu và thiếu kinh nghiệm...

1.5.3. Quản lý chất lượng trong khâu nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chiếm khoảng 60÷80% giá trị sản phẩm, vì vậy nó là "da và thịt, xương'' của công trình. Với tình trạng quản lý chất lượng nguyên vật liệu như hiện nay vẫn còn một số tồn tại như sau:

*** Đối với xi măng:**

- chứng chỉ xuất xưởng, số lô đơn vị thi công không trình được các loại chứng chỉ này, đôi khi bỏ qua công tác này. vẫn còn tình trạng xếp quá cao, Kho bãi không đạt yêu cầu, thi công kỹ thuật tại hiện trường không đưa ra bảng tỉ lệ cấp phối ứng với mác bê tông, Vẫn còn một số công nhân ý thức kém vì mục đích trục lợi trộn xi măng kém chất lượng vào làm ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng công trình.

*** Đối với cốt liệu:**

Thực trạng chủ yếu trong khâu này như sau:

- Nguồn cốt liệu được chủ đầu tư, tư vấn giám sát chấp thuận và chỉ định lấy tại mỏ (sau khi đã lấy mẫu thí nghiệm đạt) đôi khi chạy theo lợi nhuận đơn vị thi công đã không lấy tại mỏ như đã chỉ định của chủ đầu tư, tư vấn giám sát mà lấy nguồn cốt liệu tại mỏ khác rẻ hơn không qua kiểm tra.....

- Loại cốt liệu này không đủ khối lượng, không được trữ thành từng đống xảy ra tình trạng thiếu vật liệu dán đoạn trong quá trình thi công...

*** Đối với thành phần nước:**

Là thành phần giúp cho xi măng phản ứng tạo ra các sản phẩm thủy hóa làm cho cường độ của bê tông tăng lên. Nước còn tạo ra độ lưu động cần thiết để quá trình thi công được dễ dàng. Là thành phần rất quan trọng nhưng công tác này vẫn xem nhẹ:

- Công tác đổ bê tông tại chỗ đa số các đơn vị thi công dùng nước tại chỗ bởi vậy là nước của ao, hồ thường xuyên diễn ra đó là những nước kém chất lượng...

*** Đối với thành phần thép:**

Thép là "xương" của công trình, là thành phần chịu lực chính cho công trình, ngoài yêu cầu chủng lại thép, chứng chỉ chứng nhận chất lượng sản phẩm của thép mà các đơn vị thường xuyên mắc lỗi như sau:

- Tin vào chứng chỉ chứng nhận chất lượng sản phẩm xem nhẹ công tác lấy tổ mẫu cho từng lô để kiểm tra, thí nghiệm lại. Đa số chỉ lấy mẫu thí nghiệm cho lô thép đầu tiên còn các lô tiếp theo thì lấy theo lô trước...

*** Đối với thành phần gỗ nhôm và kính:**

1.5.4. Quản lý chất lượng trong quá trình thi công

Đây là bước trực tiếp ảnh hưởng tới chất lượng công trình, công tác này chưa thực sự chuyên nghiệp, hiệu quả còn kéo dài vẫn còn tồn tại các thực trạng sau:

* Đối với đơn vị thi công:

Trong công tác chuẩn bị các điều kiện thi công: quá trình triển khai thi công chậm trễ. huy động máy móc, thiết bị không đúng như hồ sơ dự thầu, do đơn vị thi công không đủ năng lực nên phải điều chuyển hoặc thuê các đơn vị khác, không khảo sát hiện trạng công trường khó khăn cho việc đưa máy móc vào thi công, khi triển khai thì thiếu khoa học mặt bằng thi công ngổn ngang...

Khả năng tiếp nhận hồ sơ: cán bộ kỹ thuật còn yếu và thiếu kinh nghiệm trong việc đọc và tiếp nhận hồ sơ, cách thức tổ chức thi công, cán bộ kỹ thuật thiếu trách nhiệm trong công việc...

Về kế hoạch chất lượng: quá trình thi công đơn vị thi công thiếu các biện pháp kiểm tra chất lượng trước mà đã báo nghiệm thu, Khi chủ đầu tư, tư vấn giám sát kiểm tra không đạt gây mất thời gian, phải làm lại gây lãng phí...

Về tổ chức thực hiện: thiếu sự đồng bộ, đôi khi phải chờ đợi các công việc trước mới thực hiện được các công việc sau.

- Công tác nghiệm thu nội bộ hầu như không được tiến hành vì vậy công tác nghiệm thu công việc lúng túng: thiếu hồ sơ nghiệm thu, thiếu nhật ký công trình, thiếu dụng cụ đo đạc kiểm tra…

Về xây dựng biện pháp thi công: trong hồ sơ dự thầu đơn vị thi công có đệ trình biện pháp tổ chức thi công nhưng khi triển khai thi công lại không tuân thủ theo hồ sơ, không theo quy trình nào gây khó khăn trong việc quản lý chất lượng công trình, khó kiểm soát được chất lượng công trình...

* Đối với đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát:

- **T**ư vấn giám sát chỉ giữ chức năng giám sát, chứ không tư vấn cho đơn vị thi công cách thực hiện như thế nào.

- Cán bộ tư vấn giám sát theo dõi các công trình do mình đảm nhiệm chưa nghiêm, chưa kiên quyết mạnh dạng đề xuất xử phạt các nhà thầu vi phạm. tư vấn giám sát móc nối với nhà thầu....

* Đối với đơn vị chủ đầu tư:

- Năng lực của một số cán kỹ thuật bộ đại diện cho chủ đầu tư, điều hành dự án được phân công trực tiếp xuống công trường để theo dõi, quản lý dự án còn hạn chế, chưa có kỹ năng và tính chuyên nghiệp nên không đáp ứng được yêu cầu khi được giao làm công tác điều hành dự án có qui mô lớn, có yêu cầu kỹ thuật cao...

* Đối với đơn vị tư vấn thẩm tra, thẩm định:

- Công tác thẩm tra, thẩm định chưa được coi trọng, hiện nay do việc phân cấp rộng rãi, rất nhiều đơn vị có chức năng thẩm định trong khi đó đội ngũ cán bộ thẩm định năng lực yếu, chưa có thực tế và kinh nghiệm, không ít trường hợp thẩm định sai hoặc thẩm định không đúng tiêu chuẩn, sau khi hồ sơ thiết kế được thẩm định, thi công vẫn phải bổ sung điều chỉnh đã làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình...

1.5.5. về bộ máy quản lý chất lượng

Một tổ chức muốn tồn tại và phát triển thì mỗi con người cần có sự chỉ đạo, phối hợp của những cá nhân để cùng hướng tới những mục tiêu, những định hướng chung...

Theo quan điểm quản trị chất lượng sản phẩm hiện đại, mặc dù công nhân là người trực tiếp sản xuất ra sản phẩm nhưng người quản lý lại là người phải chịu trách nhiệm đối với chất lượng sản phẩm đó. Trong thực tế, tỷ lệ liên quan đến những vấn đề trong quản lý chiếm tới 80%. Do vậy, họ phải nhận thức được rằng đó không chỉ do lỗi ở trình độ tay nghề người công nhân mà còn do chính bản thân của bộ máy quản lý.

công tác tổ chức bộ máy này vẫn còn thực trạng sau:

- Bộ máy quản lý chất lượng chưa tạo ra được sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng ăn khớp giữa các khâu với nhau.

- Việc bố trí vào các chức vụ quản lý nhưng chưa căn cứ vào trình độ chuyên môn mà lại lấy các tiêu chuẩn khác điều này dẫn đến một thực trạng là cán bộ quản lý thiếu năng lực về chuyên môn quản lý chất lượng công trình...

1.5.6. Về trình độ phát triển khoa học kỹ thuật

Trình độ phát triển của khoa học kỹ thuật đã thúc đẩy mạnh mẽ sự tăng trưởng và phát triển kinh tế. Trong điều kiện hiện nay,

thật khó tin rằng với trình độ công nghệ, máy móc ở mức trung bình mà có thể cho ra đời các sản phẩm có chất lượng cao. Ngược lại, cũng không thể nhìn nhận rằng cứ đổi mới công nghệ là có thể có được những sản phẩm chất lượng cao, mà chất lượng sản phẩm phụ thuộc vào nhiều yếu tố: Nguyên vật liệu, trình độ quản lý, trình độ khai thác và vận hành máy móc, thiết bị...

Hạn chế không nhỏ cho các doanh nghiệp, vẫn đang tồn tại trong việc đưa và áp dụng khoa học kỹ thuật sản xuất như sau:

- Vẫn đang sử dụng công nghệ cũ chưa mạnh dạn thay công nghệ mới đổi mới thay thế công nghệ cũ. Bởi vì sự ra đời của một công nghệ mới thường đồng nghĩa với chất lượng sản phẩm cao hơn, hoàn thiện hơn...

1.6. KẾT LUẬN

Trên cơ sở thu thập số liệu thực tiễn của công ty và nghiên cứu các tài liệu tham khảo, luận văn đã đi vào tìm hiểu tình hình quản lý chất lượng công trình đã và đang diễn ra như trong các khâu: khảo sát, thiết kế, nguyên vật liệu, thi công xây lắp, bộ máy quản lý chất lượng, việc áp dụng khoa học thuật, và khâu bảo dưỡng từ đó tìm ra thực trạng đang tồn tại của công ty đây là những nội dung làm tiền đề cho đề xuất hoàn thiện trong công tác quản lý chất lượng công trình cho công ty Hoa kỳ ở chương 3

CHƯƠNG 2
CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

2.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Chất lượng công trình xây dựng không những có liên quan trực tiếp đến an toàn sinh mạng, an toàn cộng đồng, hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình mà còn là yếu tố quan trọng đảm bảo sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia.

2.1.1. Luật xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc Hội

Nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình bao gồm quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và môi trường xây dựng (điều 45).

2.1.2. Luật đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 19/6/2009 của Quốc hội

Việc đánh giá hồ sơ dự thầu phải căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và các yêu cầu khác trong hồ sơ mời thầu để bảo đảm lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm

2.1.3. Nghị định 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/ 2009 của Chính phủ

Quy định chung đối với tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật

2.1.4. nghị định 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng

Quản lý chất lượng khảo sát xây dựng được quy định tại Điều 12 đến Điều 16 quy định về trình tự thực hiện và quản lý chất lượng

thiết kế xây dựng công trình và trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác khảo sát xây dựng.

Quản lý chất lượng thiết kế xây dựng công trình được quy định tại Điều 17 đến Điều 22 quy định về trình tự thực hiện và quản lý chất lượng thiết kế xây dựng công trình và trách nhiệm của các bên tham gia.

Quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình được quy định tại Điều 23 đến Điều 33 quy định về trình tự thực hiện và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình và trách nhiệm của các bên tham gia.

2.1.5 Chỉ thị 03/CT-BXD ngày 11/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc tăng cường quản lý chất lượng đảm bảo an toàn hệ thống giàn giáo sử dụng trong thi công xây dựng công trình

Để chấn chỉnh, ngăn ngừa khả năng xảy ra sự cố công trình trong quá trình thi công và hạn chế tai nạn lao động, nhằm đảm bảo chất lượng các công trình xây dựng,

2.2. CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

2.2.1. Chất lượng sản phẩm

1. Khái niệm chất lượng sản phẩm

Chất lượng là một phạm trù phức tạp biến động theo sự phát triển của khoa học kỹ thuật, nhận thức và mong muốn của con người. Hiện có nhiều quan niệm khác nhau về chất lượng, sản phẩm mỗi quan niệm đó đều có căn cứ khoa học và thực tiễn khác nhau....

** Quan niệm chất lượng sản phẩm theo triết học:*

** Quan niệm chất lượng sản phẩm theo công nghệ:*

** quan niệm chất lượng sản phẩm theo hướng khách hàng:*

Các tác giả còn đưa ra những quan điểm khác nhau về chất lượng sản phẩm

***** *Quan niệm của tổ chức tiêu chuẩn chất lượng nhà nước Liên Xô (IOCT)*

** Quan niệm của tổ chức tiêu chuẩn chất lượng thế giới (ISO)*

2. Các loại chất lượng sản phẩm xây dựng

Qua sự phân tích nghiên cứu, Theo các chuyên gia nghiên cứu thì có 6 loại chất lượng sản phẩm

+ Chất lượng thiết kế, Chất lượng chuẩn, Chất lượng thực tế, Chất lượng cho phép, Chất lượng tối ưu, Chất lượng toàn phần

Bên cạnh 6 loại chất lượng sản phẩm thì chúng ta cũng cần nghiên cứu đến các thuộc tính của chất lượng sản phẩm

Các thuộc tính kỹ thuật: Các yếu tố thẩm mỹ, Tuổi thọ của sản phẩm, Độ tin cậy của sản phẩm, Độ an toàn của sản phẩm, Mức độ gây ô nhiễm của sản phẩm, Tính tiện dụng, Tính kinh tế của sản phẩm:

3. Một số điều rút ra từ khái niệm chất lượng

- Chất lượng sản phẩm là một khái niệm phức tạp và tổng hợp. Khi xem xét khái niệm về chất lượng của một sản phẩm ta cần xem xét trên cả hai phương diện kỹ thuật và kinh tế....

Không nên đặt chất lượng cao mà chi phí quá lớn, nhấn mạnh vào chất lượng sẽ là giảm năng suất, quy lỗi chất lượng kém cho người lao động, cải tiến chất lượng đòi hỏi đầu tư quá lớn. vậy chất lượng còn là một bài toán so sánh về kinh tế nữa, xong chủ yếu chất lượng được đảm bảo do kiểm tra chặt chẽ.

4. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Các nhân tố bên trong doanh nghiệp.

+ Các yếu tố nguyên vật liệu:

+ Nhóm yếu tố kỹ thuật công nghệ, thiết bị

+ Nhóm yếu tố phương pháp tổ chức quản lý

+ Nhóm yếu tố con người

+ Nhóm yếu tố về sản phẩm xây lắp:

Các nhân tố bên ngoài doanh nghiệp

+ Tình hình phát triển kinh tế thế giới.

+ Tình hình thị trường:

+ Trình độ tiến bộ khoa học – công nghệ.

+ Cơ chế chính sách quản lý kinh tế quốc gia

+ Các yếu tố về văn hoá xã hội.

5. Ý nghĩa của việc nâng cao chất lượng sản phẩm

Việc nâng cao chất lượng sản phẩm có ý nghĩa to lớn đối với cả người sản xuất và người tiêu dùng

2.2.2. Quản lý chất lượng

1. Các khái niệm về quản lý chất lượng.

Chất lượng được hình thành là kết quả của sự tác động của hàng loạt các yếu tố có liên quan chặt chẽ với nhau….

Hiện nay đang tồn tại nhiều quan điểm khác nhau về quản lý chất lượng:

Theo A.G Robertson, một chuyên gia người Anh

AV. Feigenbaum, nhà khoa học người Mỹ

Philip Crosby, một chuyên gia người Mỹ

Theo GOST 15467 – 70.

Theo KUÔRU IXIKAOA chuyên gia về quản lý chất lượng người Nhật

Tổ chức tiêu chuẩn quôc tê ISO 9000 cho rằng

Chính sách chất lượng

Hoạch định chất lượng

Kiểm soát chất lượng.

Đảm bảo chất lượng

Hệ thống chất lượng

2. Các nguyên tắc quản lý chất lượng:

Nguyên tắc 1: Quản lý chất lượng phải được định hướng bởi khách hàng.

Nguyên tắc 2: Quản lý chất lượng phải có sự lãnh đạo

Nguyên tắc 3: Quản lý chất lượng phải thực hiện toàn diện và đồng bộ.

Nguyên tắc 4: Quản lý chất lượng phải thể hiện bằng tính hệ thống.

Nguyên tắc 5: Quản lý chất lượng theo quá trình.

Nguyên tắc 6: Quản lý chất lượng phải được cải tiến liên tục.

Nguyên tắc 7: kiểm tra.

3. Các chức năng cơ bản của quản lý chất lượng:

Quản lý chất lượng là một hoạt động quản lý phải thực hiện một số chức năng cơ bản như hoạch định, tổ chức, kiểm tra, kích thích, điều hoà phối hợp. Deming là người đã khái quát chức năng quản lý chất lượng thành vòng tròn chất lượng: hoạch định, thực hiện, kiểm tra, điều chỉnh (PDCA)

+ Chức năng hoạch định (Lập kế hoạch)

+ Chức năng tổ chức, thực hiện.

+ Chức năng kiểm tra, kiểm soát

+ Chức năng kích thích

+ Chức năng điều chỉnh, điều hoà, phối hợp

4. Vai trò của quản lý chất lượng.

Khi nói đến tầm quan trọng của quản lý chất lượng trong nền kinh tế ta không thể nghĩ đến hiệu quả kinh tế mà nó mang lại cho nên kinh tê. Quản lý chất lượng giữ vị trí quan trọng trong công tác quản lý và quản trị kinh doanh….

Đối với sự phát triển của nền kinh tế.
Đối với người tiêu dùng
Đối với doanh nghiệp

CHƯƠNG 3
NHỮNG ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN ĐỂ NÂNG CAO CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CỦA CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG HOA KỲ

3.1. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

3.1.1. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình trong khâu khảo sát

Khảo sát địa chất công trình là một hạng mục công việc quan trọng trong xây dựng công trình. là cơ sở ban đầu và cũng là yếu tố quyết định chất lượng sản phẩm khảo sát sát địa chất công trình.

- Lựa chọn đội ngũ kỹ sư khảo sát có kinh nghiệm. Lựa chọn ra phướng pháp khảo sát chính xác, tính chính xác các số liệu, Nâng cao hiệu quả của sự phối hợp giữa chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát

3.1.2. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình trong khâu thiết kế

"Thiết kế là sự tư duy sáng tạo của con người, là sự định hình các ý tưởng để biến các ý tưởng đó trở thành những đề xuất thực tiễn và hấp dẫn người dùng hoặc khách hàng thông qua các công cụ.

- Khuyến khích khen thưởng đồ án thiết kế có chất lượng tốt. Chủ nhiệm đồ án thiết kế luôn luôn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở trong quá trình tính toán thực hiện đồ án thiết kế...

3.1.3. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình trong khâu nguyên vật liệu

*** Đối với xi măng:**

- Nhà thầu sử dụng xi măng phải là xi măng được quy định trên Bản vẽ thi công, phải có chứng thí nghiệm phù hợp, chứng chỉ xuất xưởng.

- Xi măng khi đưa đến Công trường phải là xi măng đóng bao kín hoặc xi măng rời. Nguồn cung cấp xi măng phải được Nhà thầu đề xuất lên Tư vấn giám sát và phải được Tư vấn giám sát chấp thuận.

*** Đối với cốt liệu:**

- Nhà thầu chỉ được phép cốt liệu từ các nguồn (mỏ) mà đơn vị trước đó đã đề xuất và được chủ đầu tư, tư vấn chấp thuận này.

- Cốt liệu phải được lưu trữ đủ khối lượng để đảm bảo không bị gián đoạn trong quá trình đổ bê tông tại bất kỳ thời điểm nào. Cốt liệu phải được lưu trữ gần trạm trộn, và phải được Tư vấn giám sát kiểm tra và chấp thuận trước khi Nhà thầu sử dụng.

*** Đối với thành phần nước:**

- Nguồn nước phải được nhà thầu đề xuất lên tư vấn giám sát phê duyệt kèm theo kết quả thí nghiệm chứng tỏ nguồn nước.

*** Đối với thành phần thép:**

- Yêu cầu các nhà thầu phải thực hiện nghiêm túc công tác lấy tổ mẫu cho từng lô nhập theo đúng quy định.

- Xử lý nghiêm các đơn vị trong quá trình thi công bố trí thép thiếu, không đúng chủng loại, bố trí sai lệch vị trí, lớp bảo vệ, thép bị rỉ không có biện pháp làm sạch thép.

3.1.4. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình trong quá trình thi công

Thi công xây lắp là quá trình kết hợp các yếu tố vật chất (vật tư) kỹ thuật, máy móc và là sự chung tay của tất mọi người để tạo ra những công trình theo thiết kế, ý muốn của con người.

- Ngay từ bước đầu công tác chuẩn bị rà soát năng lực thực sự của nhà thầu, sử dụng đủ, đúng thiết bị, nguồn nhân lực, vật tư mới cho phép thi công. Tiếp nhận vật tư đúng chủng loại quy cách thiết kế, nhà thầu nào vi phạm yêu cầu phá bỏ, ký vào bản cam kết không

được tái diễn. hàng ngày tất các cả cán kỹ thuật được phân công theo dõi hiện trường đi làm trễ 15phút phạt ngày đó coi như không đi làm và không tính lương, 1 tháng không đi làm 3 ngày phạt tháng đó không lương (trừ trường hợp có lý do chính đáng)

- Yêu cầu tư vấn giám sát trước hết là trình độ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề, kinh nghiệm đúng ngành, có đạo đức, có tinh thần trách nhiệm, có lương tâm trong nghề nghiệp, ý thức kỷ luật tốt
- Yêu cầu nhà thầu dừng khi nhà thầu thi công mà không thực hiện đúng hồ sơ thiết kê, Nếu cố tình tiếp tục thi công thì lập biên bản hiện trường buộc nhà thầu dừng hẳn việc thi công, phải ký cam kết thực hiện đúng hồ sơ thiết kế.

- Khen thưởng cảnh đối các đơn vị làm tốt, kịp thời xử lý các vướng mắc còn tồn tại, rút kinh nghiệm cho kế hoạch sắp tới.

- Chủ đầu tư kiểm tra các cá nhân tư vấn giám sát tại hiện trường bằng cách trắc nghiệm, để kiểm tra tư vấn có sát sao với công việc mình đang đảm trách không. Nếu vi phạm vắng mặt xử phạt khiển trách, cảnh cáo đối với lần đầu

Các biện pháp quản lý tiến độ thi công công trình:

tiến độ là hình thức và công cụ mô tả sự phát triển của quá trình thi công về thời gian. tiến độ dự án giúp ta theo dõi việc thi công, thực hiện dự án được tiến hành như thế nào, gặp nhưng khó khăn gì, giúp ta tổ chức, kiểm soát và kết thúc dự án 1 cách có hiệu quả.

- Tư vấn giám sát, ban điều hành thường xuyên giám sát, kiểm tra đôn đốc nhà thầu thi công. tiến độ trễ thi lập biên bản cảnh cáo đối với lần đầu vi phạm, yêu cầu cam kết, thay đơn vị đó.

- cần đẩy nhanh tiến độ thì bố trí, tăng cường thêm máy móc, thiết bị nếu cần tăng ca, làm đêm . có thể chia nhỏ công việc từ đó giao, khoán sản phẩm cho từng đơn vị

- Khuyến khích chế độ thưởng cho đơn vị,

Các biện pháp quản lý khối lượng thi công công trình:

- Hằng tháng đơn vị thi công phải báo cáo khối lượng đã thực hiện được có xác nhận của điều hành dự án, tư vấn giám sát và nhà thầu thi công gởi cho Phòng quản lý dự án – Kỹ thuật để kiểm tra, theo dõi.

* Công tác nghiệm thu bàn giao: công ty cần phải xác định rõ ràng công trình xây dựng chỉ được bàn giao cho người sử dụng khi đã xây dựng hoàn chỉnh theo thiết kế được phê duyệt và nghiệm thu đạt yêu cầu chất lượng.

3.1.5. Giải pháp hoàn thiện bộ máy quản lý chất lượng công trình

Bộ máy là trung tâm đầu não chi huy toàn bộ hoạt động của một tổ chức do vậy có ảnh hưởng rất lớn đối với sự tồn tại và phát triển của một công ty để bộ máy linh hoạt hơn trong bộ máy công ty cần phải thực hiện tốt một số vấn đề sau để nâng cao quản lý chất lượng như sau:

- Trẻ hóa bộ máy quản lý, thường xuyên đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, Tổ chức thi, kiểm tra, sát hạnh lại trình độ, Xây dựng nội quy, quy chế lao động, đào tạo cho những cán bộ nguồn, Hoàn thiện từng phòng, ban, Cần phải có chính sách khuyến khích sự sáng kiến, sáng tạo,

3.1.6. Giải pháp hoàn thiện trong việc ứng dụng trình độ phát triển khoa học kỹ thuật

Quản lý công nghệ, khoa học kỹ thuật là một bộ phận quan trọng trong công tác quản lý chất lượng. công ty cần phải phân tích dựa trên tình hình thực tế của bản thân công ty để có thể dần dần thay thế các thiết bị, máy móc cũ, đầu tư dây chuyền máy móc mới, đồng bộ để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.

- Cần phải có nguồn kinh phí.

- Cần phải có định hướng, học tập, đào tạo, giao lưu, nghiên cứu với thế giới và khu vực.

3.2. KẾT LUẬN

Các doanh nghiệp đang đứng trước những khó khăn thử thách làm như thế nào để tồn tại và phát triển được như vậy chìa khóa thành công của một doanh nghiệp là sự bền bỉ, sự đổi mới, tự hoàn thiện và phương pháp quản lý chất lượng, vì vậy các doanh nghiệp đang nghiên cứu cố gắng tìm kiếm giải pháp để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý này. học tập tham khảo kinh nghiệm của các nước trên thế giới. Tìm ra những nguyên nhân của nó từ đó đưa ra một hệ thống các giải pháp khắc phục.